Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ: .....

(*Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:* ☑*; Nội dung không đúng thì để trống:* ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Hóa học; Chuyên ngành: Hóa hữu cơ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: HOÀNG MINH HẢO

2. Ngày tháng năm sinh: 10/09/1982; Nam ☑ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Hồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): khu 2, ấp Thọ Lộc, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): HOÀNG MINH HẢO, Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM, số 01, đường Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM.

Điện thoại di động: 0937 983 208; E-mail: haohm@hcmute.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 04/2009 – 12/2011: Giảng viên Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm, Trường Đại học Lạc Hồng, Đồng Nai.

- Từ 02/2015 – 06/2016: Giảng viên Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, Đồng Nai.

- Từ 07/2016 – nay: Giảng viên Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.

- Từ 10/2018 – 04/2019: Nghiên cứu viên sau Tiến sĩ, Trường Đại học Công nghệ Graz, Cộng hòa Áo.

- Từ tháng 10/2021 – nay: Phó trưởng Bộ môn Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên, Phó trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: .....

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: số 01, đường Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan (+84 - 028) 38968641

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không có

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): ....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 06 năm 2005; số văn bằng: C652943; Số vào sổ: 26/HHK2506.2005; ngành: Sư phạm Hóa học, chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Đà Lạt, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 27 tháng 05 năm 2009; số văn bằng: 222-HH/2009; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa hữu cơ; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 12 năm 2014; số văn bằng: .....; ngành: Kỹ thuật Hóa học; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Công nghệ Graz, Cộng hòa Áo.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,

ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Hoá học – Công nghệ Thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Sàng lọc các cấu trúc có hoạt tính sinh học bằng phương pháp phân tích mối liên hệ định lượng cấu trúc – hoạt tính (QSAR), mô phỏng docking phân tử và tổng hợp/thử nghiệm *in vitro*.

- Ứng dụng phổ huỳnh quang (fluorescence spectroscopy) và hấp thụ (absorption spectroscopy) để nghiên cứu cơ chế và động học các quá trình hóa học và hóa sinh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) **03** HVCH (02 hướng dẫn chính, 01 hướng dẫn phụ) bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ và đã nhận bằng thạc sĩ;

- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp cơ sở và **01** đề tài NCKH cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đã công bố (số lượng) **31** bài báo khoa học, trong đó **15** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó **02** thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn đội tuyển tham gia hội thi Olympic Hóa học Sinh viên toàn Quốc lần thứ X, năm 2018 đạt kết quả cao (Số 826/QĐ-ĐHSPKT, 15/05/2018).

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn đội tuyển tham gia hội thi Olympic Hóa học Sinh viên toàn Quốc lần thứ XI, năm 2023 đạt kết quả cao (Số 1598/QĐ-ĐHSPKT, 06/06/2023).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): .....

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Tôi tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu ở Trường Đại học từ 2009 đến nay, tôi tự đánh giá mình đạt tiêu chuẩn nhà giáo, cụ thể:

- Luôn chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách và pháp luật của Nhà nước, các qui định và qui chế nhà Trường.

- Tôn trọng và giúp đỡ sinh viên; có mối quan hệ hòa đồng và thiện chí hợp tác, chia sẽ với đồng nghiệp trong Khoa, Bộ môn trong công tác giảng dạy và nghiên cứu.

- Đáp ứng các tiêu chí nghề nghiệp: tham gia và đạt các bằng cấp, chứng chỉ về học vị, nghiệp vụ sư phạm, tin học và ngoại ngữ theo qui định; đủ sức khỏe làm trong ngành Giáo dục.

- Tham gia giảng dạy Đại học; hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học; hướng dẫn luận văn Đại học và Thạc sĩ. Cập nhật bài giảng và đổi mới phương pháp giảng dạy; viết giáo trình phục vụ môn học đảm nhiệm.

- Thực hiện và tham gia với vai trò là chủ nhiệm hoặc thành viên nghiên cứu của các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, cấp Bộ....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Ngoài công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi còn tham gia các công tác phụ vụ khác: tư vấn tuyển sinh; kết nối với các Giáo sư nước ngoài để trao đổi học thuật, nghiên cứu; kết nối giữa doanh nghiệp với nhà Trường; tìm và giới thiệu sinh viên thực tập tại các Công ty, xí nghiệp; tham gia xây dựng và hiệu chỉnh chương trình đào tạo. Tham gia phản biện, đánh giá các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, luận văn thạc sĩ; phản biện bài báo khoa học cho các tạp chí chuyên ngành uy tín trong nước và quốc tế.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **9** năm **0** tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/ BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018				01	690		690/694,5/270
2	2018-2019				05	210		210/263/270
3	2019-2020				03	735		735/780/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021			01	04	405		405/509,6/270
5	2021-2022			02	02	705		705/794,2/230*
6	2022-2023				05	662		662/768,7/230*

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☑

- Học ĐH ☐; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☑ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ; tại nước: Cộng hòa Áo năm 2014.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☑

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hệ đào tạo Chất lượng cao bằng tiếng Anh

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL 507 (2011)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ … đến …	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phan Phước Hoài Nhân		X		X	11/2020-06/2021	Đại học Sài Gòn	08/12/2021
2	La Nguyễn Tân Phước		X	X		12/2021-08/2022	Đại học Sài Gòn	11/10/2022
3	Trịnh Thị Thu Thùy		X	X		12/2021-08/2022	Đại học Sài Gòn	11/10/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang … đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	**Trước khi bảo vệ thành công luận án TS**						
1							
…							
II	**Sau khi bảo vệ thành công luận án TS**						
1	Giáo trình Thí nghiệm Hoá hữu cơ	GT	NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2020	03	Võ Thị Ngà	57-62 69-76	Số 1419/ĐHSPKT-TV
2	Giáo trình Bài tập Hóa đại cương	GT	NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2023	09	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn	56-86	Số 1418/ĐHSPKT-TV

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [ ],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	**Trước khi bảo vệ thành công luận án TS**				
1					
...					
II	**Sau khi bảo vệ thành công luận án TS**				
1	Ảnh hưởng của chiều dài cầu nối lên nồng độ phức chất hữu cơ trung gian của các hệ chất cho-cầu nối-chất nhận electron nội phân tử trong từ trường ngoài bão hòa	CN	T2018-36TĐ Cấp Trường trọng điểm	03/2018-05/2019	17/04/2019 Xếp loại: Tốt
2	Tổng hợp toàn phần và thử nghiệm khả năng ức chế tế bào ung thư các dẫn chất pyrazole và isoxazole curcuminoid	CN	B2020-SPK-05 Cấp Bộ	03/2020-08/2022	31/08/2022 Xếp loại: Đạt
3	Tổng hợp và thử nghiệm hoạt tính kháng α-glucosidase của chalconoid và flavonoid	CN	T2022-124 Cấp Trường	05/2022-05/2023	06/01/2023 Xếp loại: Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	**Trước khi bảo vệ thành công luận án TS**							
1	Chemical constituents of *Cosmos bipinnatus* Cav. (Asteraceae)	03	**FA**	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			47(4A), 361-365	06/2009

2	Four flavones in *Cosmos caudatus* HBK. (Asteraceae)	04		Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			48(4B), 355-359	11/2010
3	Exciplexes versus loose ion pairs: how does the driving force impact the initial product ratio of photo-induced charge separation reactions?	04	**FA**	Journal of Physical Chemistry Letters ISSN: 1948-7185	**WoS SCIE IF** = 7,489 (2014), **Q1**	20	5(18), 3188-3194	08/2014
II	**Sau khi bảo vệ thành công luận án TS**							
4	Effects of preferential solvation revealed by time-resolved magnetic field effects	04		Journal of Physical Chemistry B ISSN: 1520-5207	**WoS SCIE IF** = 3,148 (2017), **Q1**	4	121(12), 2677−2683	03/2017
5	A 2D-QSAR model for new curcumin analogues as potential anti-prostate cancer agents	04	**FA CA**	Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144			55(5E34), 582-588	11/2017
6	Synthesis and size control of copper nanoparticles in water using triple stabilizer	04		Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144			55(5E34), 379-383	11/2017
7	2D-Molecular descriptors contribute to cytotoxicity against human prostate cancer cell line PC-3 of new curcumin analogues	04	**FA CA**	Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144			56(3E12), 419-424	06/2018
8	Magnetic field-sensitive radical pair dynamics in polymethylene ether-bridged donor−acceptor systems	04	**FA**	ACS Omega ISSN: 2470-1343	**WoS SCIE IF** = 2,645 (2018), **Q1**	12	3(8), 10296−10305	08/2018
9	Quantitative structure-activity relationship analyses to elucidate 2D-molecular descriptors of (*R*)-3-Amidinophenylalanine inhibitors contributing to their inhibition constants with trypsin enzyme	03	**FA CA**	Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144			56(4e), 251-257	09/2018

10	Decolorization of textile dyes by using TiO_2-based on photocatalyst in the presence of polyol as sacrificial electron donor	04		Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ (STDJ) ISSN: 1859-0128			2(5), 83-89	11/2018
11	Synthesis, characterization and evaluation of copper nanoparticles as agrochemicals against *Phytophthora Spp.*	07	**FA CA**	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ (STDJ) ISSN: 1859-0128			2(6), 48-56	12/2018
12	Molecular docking studies on fluoro-substituted imatinib derivatives	02	**FA CA**	Tạp chí hóa học ISSN: 0866-7144			56(6E1), 260-264	12/2018
13	Hydrophobic property of (*R*)-3-Amidinophenylalanine inhibitors contributes to their inhibition constants with thrombin enzyme	03	**CA**	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ (STDJ) ISSN: 1859-0128			22(3), 348-352	09/2019
14	*Olax imbricata*-derived compounds with α-glucosidase activity: *in vitro* combined molecular docking	04	**CA**	Oriental Journal of Chemistry ISSN: 2231-5039	**WoS ESCI Scopus**	1	36(2) 262-267	03/2020
15	Synthesis of a Bcl9 α-helix mimetic for inhibition of PPIs by a combination of electrooxidative phenol coupling and Pd-catalyzed cross coupling	09		Catalysts ISSN: 2073-4344	**WoS SCIE IF** = 3,911 (2020), **Q2**	7	10(3), 340-349	03/2020
16	Factors affecting acrylamide mitigation in fried potatoes	02	**CA**	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ (STDJ) ISSN: 1859-0128		1	23(2), 548-554	06/2020
17	Prediction of inhibition constants of (*R*)-3-Amidinophenylalanine inhibitors toward	02	**CA**	Tạp chí Khoa học, Công nghệ và Kỹ thuật Việt Nam ISSN: 2525-2461			62(2), 24-29	06/2020

	factor Xa by 2D-QSAR model							
18	Curcuminoids versus pyrazole-modified analogues: synthesis and cytotoxicity against HepG2 cancer cell line	05	**CA**	ChemistrySelect ISSN: 2365-6549	**WoS** **SCIE** **IF** = 2,009 (2020), **Q2**	2	5(37), 11681-11684	10/2020
19	Extraction of pectin from *Passiflora Edulis* by aqueous two-phase system	03		Proceedings of 2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD) e-ISBN:978-1-9982-5	Kỷ yếu hội thảo quốc tế có phản biện và ISBN	1	291-295	12/2020
20	Principal component analysis based solvent map for optimisation of rate and yield of curcumin synthesis	02	**CA**	Egyptian Journal of Chemistry ISSN: 0449-2285	**WoS** **ESCI** **Scopus, Q3** (2021)		64(2), 693-701	02/2021
21	Synthesis and cytotoxicity of substituted aromatic curcuminoids against human oral epidermal carcinoma-KB cell line	04	**CA**	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ (STDJ) ISSN: 1859-0128			24(2), 1918-1923	05/2021
22	Inhibition of lipid peroxidation and radical scavenging activity of synthesized curcumin and bisdemethoxycurcumin in food systems	02	**CA**	Carpathian Journal of Food Science and Technology ISSN: 2066-6845	**WoS** **ESCI** **Scopus, Q4** (2021)	1	13(2), 74-83	06/2021
23	Cytotoxicity of aromatic substituted curcuminoid against human lung cancer cell line	03	**CA**	Chiang Mai Journal of Science ISSN: 0125-2526	**WoS** **SCIE** **IF** = 0,514 (2021), **Q4**		48(5), 1313-1321	09/2021
24	Synthesis of new isoxazole analogues of curcuminoid	03	**CA**	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ (STDJ) ISSN: 1859-0128			24(4), 2141-2145	12/2021

25	Synthesis and cytotoxicity of nitrogen-containing curcuminoids against cancer cell lines	03	**CA**	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 2572-8288	**WoS** **ESCI** **Scopus, Q3** (2022)		60(3), 317-322	06/2022
26	Cafestol analogues from *Coffea canephora*: *in vitro* inhibition and molecular docking to α-glucosidase	04	**FA**	Natural Product Research ISSN: 1478-6427	**WoS** **SCIE** **IF** = 2,593 (2022), **Q2**	1	12 Sep 2022, 1-8	09/2022
27	Reducing acrylamide in roasted coffee beans by L-asparaginase using ultrasound	02	**CA**	Science and Technology Asian Journal ISSN: 2586-9000	**Scopus, Q3** (2022)	1	27(3), 55-68	09/2022
28	A new oleanane-skeleton triterpene isolated from *Coffea canephora*	05	**FA**	Natural Product Research ISSN: 1478-6427	**WoS** **SCIE** **IF** = 2,593 (2022), **Q2**	3	36(20), 5161-5167	10/2022
29	*In Silico* screening 2019-coronavirus inhibitors by SARS template-based molecular docking on anti-HIV drugs	01	**CA**	Journal of Technical Education Science ISSN: 2615-9740			73, 28-33	12/2022
30	Two new *ent*-kaurane-type diterpene diastereomers isolated from *Coffea canephora*	06	**CFA**	Natural Product Research ISSN: 1478-6427	**WoS** **SCIE** **IF** = 2,593 (2022), **Q2**	1	37(8), 1241-1248	04/2023
31	Solvent-Free, microwave-assisted, solid-catalyzed synthesis and α-glucosidase inhibition of chalcones	07	**CA**	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 2572-8288	**WoS** **ESCI** **Scopus, Q3** (2022)		61(3), 325-332	06/2023

Ghi chú:

- Viết tắt: **FA**: Fisrt Author; **CFA**: Co-First Author; **CA**: Corresponding Author.

- Impact factor (IF) của các tạp chí SCIE (Cites/Doc. (2 years)) vào năm xuất bản được xác định theo trang https://www.scimagojr.com/. Đối với bài báo xuất bản năm 2023 thì lấy thông tin năm 2022.

- Bài báo thuộc danh mục WoS/SCIE/ESCI, Scopus, Q4-Q1 vào năm xuất bản được xác định theo các trang: https://mjl.clarivate.com/; https://www.scopus.com/; https://www.scimagojr.com/. Đối với bài báo xuất bản năm 2023 thì lấy thông tin năm 2022.

- Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) được xác định theo trang https://scholar.google.com/ (Tên ứng viên: Hao Minh Hoang).

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên **tạp chí khoa học quốc tế có uy tín** WoS SCIE/ESCI, Scopus mà ứng viên là tác giả chính sau TS: **12** bài có số thứ tự là **8, 14, 18, 20, 22, 23, 25, 26, 27, 28, 30, 31**.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố *(Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hoàng Minh Hảo